|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THỦY NGUYÊN**TRƯỜNG THCS LÂM ĐỘNG** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I****NĂM HỌC 2022** - **2023****MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN 6** |

*(Thời gian làm bài: 45 phút - không kể thời gian giao đề)*

**A. MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng** |
| **Nhâṇ biết** | **Thông hiểu** | **Vâṇ dung** | **Vâṇ dung cao** | **Tỷ lệ** | **Điểm** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **1** | **Giáo dục đạo đức** | **Tự hào về truyền****thống gia đình dòng họ** | 2 câu |  |  |  |  |  |  |  | 2 câu |  | 0,5 |
| **Yêu thương con người** | 1 câu |  |  |  |  |  |  |  | 1 câu |  | 0,25 |
| **Siêng năng kiên trì** | 1 câu |  |  |  |  |  |  |  | 1 câu |  | 0,25 |
| **Tôn trọng sự thật** | 2 câu |  |  |  |  | 1 câu( 2 đ) |  |  | 2 câu | 1 câu | 2.5 |
| **Tự lập** | 3 câu |  |  | ½ câu (1,5) |  | ½ câu |  |  | 3 câu | 1 câu | 3.25 |
| **2** | **Giáo dục kĩ năng sống** | **Tự nhận thức bản thân** | 3 câu |  |  | ½ câu(1,5) |  |  |  | 1/2 câu( 1 đ) | 3 câu | 1 câu | 3.25 |
| ***Tổng*** | 12 |  |  | 1/2+1/2 |  | 1+1/2 |  | 1/2 | 12 | 3 | 10 điểm |
| **Tı̉ lê ̣%** | 30% | 30% | 30% | 10% | 30% | 70% |
| **Tı̉ lê c̣ hung** | 60% | 40% | 100% |

**B. BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mứ c đô ̣nhâṇ thứ c** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vâṇ dung** | **Vâṇ dung cao** |
| **1** | **Giáo dục****đạo đức** | **Tự hào về truyền thống gia đình dòng họ** | **Nhận biết:**Nêu được một số truyền thống của gia đình, dòng họ.**Thông hiểu:**Giải thích được ý nghĩa của truyền thống gia đình, dòng họ một cách đơn giản.**Vận dụng:**Xác định được một số việc làm thể hiện truyền thống giađình, dòng họ phù hợp với bản thân.**Vận dụng cao**:Thực hiện được một số việc làm phù hợp để giữ gìn, phát huy truyền thống gia đình, dòng họ. | 2 TN |  |  |  |
| **Yêu thương****con người** | **Nhận biết:****-** Nêu được khái niệm tình yêu thương con người* Nêu được biểu hiện của tình yêu thương con người

**Thông hiểu:*** Giải thích được giá trị của tình yêu thương con người đối với bản thân, đối với người khác, đối với xã hội.
* Nhận xét, đánh giá được thái độ, hành vi thể hiện tình yêu thương con người

**Vận dụng:*** Phê phán những biểu hiện trái với tình yêu thương con người
* Xác định được một số việc làm thể hiện tình yêu thương con người phù hợp với bản thân.

**Vận dụng cao**:* Thực hiện được một số việc làm phù hợp để thể hiện tình yêu thương con người
 | 1 TN |  |  |  |
| **1** | **Giáo dục****đạo đức** | **Siêng năng kiên trì** | **Nhận biết:*** Nêu được khái niệm siêng năng, kiên trì
* Nêu được biểu hiện siêng năng, kiên trì
* Nêu được ý nghĩa của siêng năng, kiên trì

**Thông hiểu:*** Đánh giá được những việc làm thể hiện tính siêng năng kiên trì của bản thân trong học tập, lao động.
* Đánh giá được những việc làm thể hiện tính siêng năng kiên trì của người khác trong học tập, lao động.

**Vận dụng:*** Thể hiện sự quý trọng những người siêng năng, kiên trì trong học tập, lao động.
* Góp ý cho những bạn có biểu hiện lười biếng, hay nản lòng để khắc phục hạn chế này.

- Xác định được biện pháp rèn luyện siêng năng, kiên trì trong lao động, học tập và cuộc sống hằng ngày phù hợp với bản thân.**Vận dụng cao:*** Thực hiện được siêng năng, kiên trì trong lao động, học tập và cuộc sống hằng ngày.
 | **1 TN** |  |  |  |
| **Tôn trọng sự thật** | **Nhận biết:**Nêu được một số biểu hiện của tôn trọng sự thật.**Thông hiểu:**Giải thích được vì sao phải tôn trọng sự thật.**Vận dụng:*** Không đồng tình với việc nói dối hoặc che giấu sự thật.
* Luôn nói thật với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm.
 | 2 TN |  | 1TL |   |
| **1** | **Giáo dục****đạo đức** | **Tự lập** | **Nhận biết:*** Nêu được khái niệm tự lập
* Liệt kê được những biểu hiện của người có tính tự lập

**Thông hiểu:*** Đánh giá được khả năng tự lập của người khác.
* Đánh giá được khả năng tự lập của bản thân
* Giải thích được vì sao phải tự lập.

**Vận dụng:*** Xác định được một số cách rèn luyện thói quen tự lập

phù hợp với bản thân* Tự thực hiện được nhiệm vụ của bản thân trong học tập, sinh hoạt hằng ngày, hoạt động tập thể ở trường và trong cuộc sống cộng đồng; không dựa dẫm, ỷ lại và phụ thuộc vào người khác.
 | 3 TN | 1/2TL | 1/2TL |  |
| 2 | **Tự nhận thức bản thân** | **Nhận biết:**Nêu được thế nào là tự nhận thức bản thân. Nêu được ý nghĩa của tự nhận thức bản thân. **Thông hiểu:*** Xác định được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân
* Xác định được giá trị, vị trí, tình cảm, các mối quan hệ

của bản thân**Vận dụng:**Xây dựng được kế hoạch phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu của bản thân.**Vận dụng cao**:Thực hiện được một số việc làm thể hiện sự tự nhận thức bản than. | 3 TN | **1/2TL** |  | 1/2 TL |
| **Tổng** |  | **12 TN** | **1/2+****1/2 TL** | **1+1/2 TL** | **1 /2****TL** |
| **Tỉ lệ%** |  | **30%** | **30%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60%** | **40%** |

**C. ĐỀ KIỂM TRA**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (3 điểm)**

### Khoanh tròn vào chữ cái trước phương án đúng

**Câu 1:** Công nhận ủng hộ, tuân theo và bảo vệ những điều đúng đắn; biết điều chỉnh suy nghĩ, hành vi của mình theo hướng tích cực; không chấp nhận và làm những việc sai trái được gọi là?

**A.** Sự thật.. **B.** Tiết kiệm. **C.** Tôn trọng sự thật **D.** Khiêm tốn

**Câu 2:** Đối lập với tôn trọng sự thật là

**A.** Giả dối. **B.** Ỷ nại. **C.** Siêng năng. **D.**Trung thực.

**Câu 3:** Đối lập với tự lập là :

**A.** Tự tin. **B.** Ích kỉ. **C.** Tự chủ. **D.** Ỷ lại.

**Câu 4:** Cá nhân tự làm, tự giải quyết công việc, tự lo liệu, tạo dựng cuộc sống cho mình là biểu hiện của người có tính

**A.** trung thành. **B.** trung thực. **C.** tự lập. **D.** tiết kiệm.

**Câu 5:** Người có tính tự lập họ sẽ nhận được điều gì?

**A.** Thành công trong cuộc sống. **B.** An nhàn, không phải làm việc gì.

**C.** Thường xuyên phải nhờ người khác. **D.** Luôn bị động trước mọi công việc.

**Câu 6:** Cá nhân biết nhận thức đúng đắn bản thân mình sẽ giúp mỗi người

**A.** biết luồn lách làm việc xấu. **B.** nhận ra điểm mạnh của chính mình.

**C.** biết cách ứng phó khi vi phạm. **D.** bị mọi người trù giập, ghét bỏ.

**Câu 7:** Tự nhận thức bản thân là

**A.** tự nhận ra những điểm mạnh, những ưu điểm của mình để tự hào, kiêu hãnh với bạn bè và những người xung quanh.

**B.** biết nhìn nhận đánh giá đúng về những điểm mạnh, điểm yếu của người khác để học tập hoặc rút kinh nghiệm.

**C.** tự nhận ra những điểm mạnh, điểm yếu, đặc điểm riêng của mình để từ đó hoàn thiện bản thân.

 **D**. tự nhận ra những điểm còn hạn chế, những yếu kém riêng của mình để sửa chữa, khắc phục.

**Câu 8:** Để tự nhận thức về bản thân, mỗi người cần phải:

**A.** Hoàn toàn nghe theo sự đánh giá của người khác về mình.

**B.** Luôn tự trách bản thân, ngay cả khi không có khuyết điểm.

**C.** Xem bói để tìm hiểu các đặc điểm của bản thân .

**D.** Tự suy nghĩ về những nhược điểm của mình để sửa chữa.

**Câu 9:** Truyền thống là những giá trị tốt đẹp của gia đình, dòng họ được

**A.** truyền từ đời này sang đời khác. **B.** mua bán, trao đổi trên thị trường.

**C.** nhà nước ban hành và thực hiện. **D.** đời sau bảo vệ nguyên trạng.

**Câu 10:**  Em đồng ý với ý kiến nào dưới đây ?

A. Truyền thống gia đình là những gì đã lạc hậu, cần phải xoá bỏ.

B. Gia đình, dòng họ nghèo thì không có gì đáng tự hào.

C. Chỉ những dòng họ nổi tiếng mới có những truyền thống tốt đẹp

D. Gia đình, dòng họ nào cũng có truyền thống tốt đẹp cần phát huy.

**Câu 11:** Cá nhân có hành vi quan tâm, giúp đỡ người khác đặc biệt là trong những lúc khó khăn hoạn nạn là biểu hiện của đức tính nào?

**A.** Yêu thương con người. **B.** Tự nhận thức bản thân.

**C.** Siêng năng, kiên trì. **D.** Tự chủ, tự lập

**Câu 12:** Trái với siêng năng, kiên trì là

**A.** Tự ti, nhút nhát. **B.**  Biết hi sinh vì người khác.

**C.**  Tự giác, miệt mài làm việc **D.**  Lười nhác, ỷ lại.

**PHẦN II: TỰ LUẬN (7 điểm)**

**Câu 1 (2.0 điểm)**. Sau khi học xong bài “Tôn trọng sự thật”, Minh cho rằng trong cuộc sống không phải lúc nào cũng nên nói sự thật, cần tuỳ theo từng trường hợp mà ứng xử cho phù hợp.

Em đồng ý hay không đồng ý với suy nghĩ của Minh? Vì sao?

**Câu 2 ( 2.5 điểm).**

**a.** Vì sao phải rèn luyện tính tự lập trong cuộc sống? (1,5 đ)

**b.** Tình huống: *Nhà ở xa trường nên hàng ngày bố mẹ vẫn phải đưa đón An đi học. Thấy vậy, Hải nói: “Sao cậu không tự đi học?”. An trả lời: “Mình là con trai duy nhất trong nhà, bố mẹ không chăm mình còn chăm ai.Với lại mình sợ đi một mình lắm. Đạp xe rất mệt, nhỡ bị bắt nạt dọc đường thì sao. Mình mới học lớp 6, bố mẹ chăm sóc như vậy là đương nhiên”.*

*Nếu em là An, em sẽ ứng xử như thế nào? ( 1,0 đ)*

**Câu 3 ( 2,5 điểm)** Em đã tự nhận thức bản thân bằng những cách nào?

 Trình bày kết quả tự nhận thức bản thân của em.

**D. HƯỚNG DẪN CHẤM**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (3 điểm)**

**- Mỗi đáp án đúng 0,25 điểm.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đáp án** | **C** | **A** | **D** | **C** | **A** | **B** | **C** | **D** | **A** | **D** | **A** | **D** |

**PHẦN II: TỰ LUẬN (7 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu**  |  Nội dung | **Điểm** |
| **Câu 1****( 2 đ)** | - Đồng ý với suy nghĩ của Minh. Vì không phải lúc nào nói ra sự thật cũng mang lại niềm vui cho người khác đôi khi chúng ta nói không đúng lúc, đúng chỗ có thể làm tổn thương đến người khác. Ở trong một số trường hợp thì một lời nói chưa thật lại mang đến lợi ích cho người khác ví dụ như một người bị ung thư sắp chết, nhưng ta nói dối để họ có niềm tin hơn trong việc chữa trị… | **2 điểm** |
| **Câu 2** **(2,5 điểm)** | - Cần phải rèn tính tự lập trong cuộc sống vì: Tự lập giúp chúng ta:+ Làm chủ được suy nghĩ và tự chịu trách nhiệm trước những việc mình làm.+ Tự tin, bản lĩnh, giải quyết các công việc hiệu quả và làm chủ được cuộc sống+ Nhận được sự kính trọng của mọi người. | **1,5 điểm** |
| Vận dụng giải quyết tình huống:Nếu em là An, em sẽ :+ Tự mình sắp xếp để để bố mẹ không phải đưa đón : tự đ ixe đạp.+ Vượt qua tính nhút nhát, tự ti : có thể đi cùng với một số bạn để không bị bắt nạt.+ Sắp xếp thời gian : dậy sớm hơn để đi học đúng giờ.+ Rèn luyện sức khỏe. | **1,0 điểm** |
| **Câu 3*****(2,5 điểm)*** | 1. Những cách em sử dụng để tự nhận thức bản thân:

Tự suy nghĩ, phân tích, đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, sở thích, tính cách cá nhân của bản thân.- So sánh những nhận xét, đánh giá của người khác về mình với tự nhận xét, tự đánh giá của bản thân.- So sánh mình với những tấm gương người tốt, việc tốt để thấy mình cần phát huy và cần cố gắng điều gì.- Lập kế hoạch phát huy ưu điểm và sửa chữa nhược điểm của bản thân. | **1,5 điểm** |
| Hs trình bày kết quả tự nhận thức bản thân:+ Điểm mạnh:+ Điểm yếu:+ Hướng phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu | **1,0 điểm** |

###

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **DUYỆT CỦA PHT** | **DUYỆT CỦA TTCM** | **GIÁO VIÊN RA ĐỀ****Nguyễn Thị Thư** |